

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 43/2019/HS-ST
Ngày 23/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Quế.

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Kim Niệm;
Bà Lê Thị Thuỳ Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Thị Tuyết Tr**, sinh năm 1986 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Số 65B/1, tổ 3, khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh BD; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh P, sinh năm 1956 và bà Đào Thị Tuyết H, sinh năm 1956; bị cáo chung sống như vợ chồng với ông Trần Văn D, sinh năm 1984 và có 01 người con sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2017 đến ngày 02/01/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Ngày 19/3/2019, bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã và tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Trần Thị Diễm Ch**, sinh năm 1972 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh NT; nghề nghiệp: Bán buôn; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thế Ph, sinh năm 1947 (chết) và bà Hồ Thị B, sinh năm 1950; bị cáo có 01 người con sinh năm 1996; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2017 đến ngày 02/01/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh BP. Vắng mặt.

2. Ông Lê Minh H, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: Khu phố 9, thị trấn P, huyện PG, tỉnh BD. Vắng mặt.

3. Bà Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: Phường 27, quận B, Thành phố H. Tạm trú tại: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh BP. Vắng mặt.

4. Ông Trần Đ, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện VN, tỉnh KH. Tạm trú tại: Khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh BD. Vắng mặt.

5. Ông Đoàn Xuân L, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Khu phố 6, thị trấn P, huyện PG, tỉnh BD. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Phạm Minh S. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 03/11/2017, Cù Văn H, Nguyễn Quốc B đến quán cà phê “Trường Giang” ở khu phố 6, thị trấn P, huyện PG do Trần Thị Diễm Ch làm chủ để mua dâm. Do trước đây, Trần Thị Tuyết Tr nhờ Ch giới thiệu khách có nhu cầu mua dâm cho Tr để Tr bán dâm nên Ch gọi điện cho Tr đến quán gặp H, B. Tại đây, Trang thỏa thuận với H, B giá bán dâm là 350.000 đồng/01 lần, tiền thuê nhà nghỉ sẽ do Tr trả, H, B đồng ý.

Trang đi về quán cà phê “Sa kê” gần đó rủ Phạm Thị Th cùng đi bán dâm với Tr. Tr điều khiển xe mô tô biển số 79S2 - 1166, Th điều khiển xe mô tô biển số 59S1 - 620.61 quay lại quán, H đưa cho Tr số tiền 700.000 đồng là tiền H, B mua dâm của Tr, Th. Sau đó Tr, Th, B, H đi đến nhà nghỉ “Minh Thư 2” thuộc ấp Nước Vàng, xã An Bình, huyện Phú Giáo do Lê Minh H làm chủ để mua bán dâm. Khi đến nhà nghỉ “Minh Thư 2”, Tr đưa cho Th số tiền 700.000 đồng, Th trả tiền thuê 02 phòng nghỉ cho ông Phạm Minh S là 80.000 đồng. Tr và B vào phòng nghỉ số 01, Th và H vào phòng nghỉ số 04 để mua bán dâm. Khi Tr và B, Th và H đang quan hệ tình dục thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo tạm giữ:

- Số tiền 620.000 đồng là tiền Trần Thị Tuyết Tr, Phạm Thị Th bán dâm mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 80.000 đồng là tiền Trần Thị Tuyết Tr, Phạm Thị Th thuê phòng mua bán dâm do ông Phạm Minh S giao nộp cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 02 bao cao su nhãn hiệu Vip đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh đen số thuê bao 01642.721.712 của Trần Thị Diễm Ch; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu xanh đen số thuê bao 01643.937.193 của Trần Thị Tuyết Tr là công cụ sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel model A112, số tiền 1.000.000 đồng. Đây là tài sản của Phạm Thị Th không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 04/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại cho Th.

- 01 xe mô tô hiệu Air Blade biển số 59S1 - 620.61. Đây là xe của Phạm Thị Mỹ H cho Phạm Thị Th mượn làm phương tiện đi lại. Chị H không biết Th sử dụng phương tiện vào việc vi phạm pháp luật nên ngày 03/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã giao trả chiếc xe này cho chị H, chị H nhận xe và không yêu cầu gì thêm..

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh biển số 79S2 - 1166. Đây là xe của Bùi Đ cho Trần Thị Tuyết Tr mượn làm phương tiện đi lại. Anh Đ cho Tr mượn xe nhưng không biết Tr sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Ngày 03/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã giao trả chiếc xe này cho anh Đ. Anh Đ nhận xe và không yêu cầu gì thêm.

Phạm Thị Th có hành vi bán dâm, ngày 04/01/2018 Công an huyện Phú Giáo ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ đối với Phạm Thị Th.

Đối với Cù Văn H, Nguyễn Quốc B hiện chưa xác định được địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo sẽ xác minh, làm rõ xử lý sau.

Ông Đoàn Xuân L cho Trần Thị Diễm Ch thuê quán nhưng không biết Ch sử dụng địa điểm để phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo không đề cập xử lý, Viện kiểm sát không đặt ra xem xét.

Cáo trạng số 11/CT-VKSPG ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Thị Diễm Ch, Trần Thị Tuyết Tr về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều và áp dụng khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung

năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thị Diễm Ch từ 09 tháng đến 12 tháng tù, Trần Thị Tuyết Tr từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số tiền 620.000 đồng là tiền bị cáo Trần Thị Tuyết Tr, Phạm Thị Th bán dâm mà có nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- Số tiền 80.000 đồng là tiền Trần Thị Tuyết Tr, Phạm Thị Th thuê phòng mua bán dâm do ông Phạm Minh S giao nộp cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- 02 bao cao su nhãn hiệu Vip đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh đen số thuê bao 01642.721.712 của Trần Thị Diễm Ch là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu xanh đen số thuê bao 01643.937.193 của Trần Thị Tuyết Tr là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không tranh luận gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Trong phần tranh luận, các bị cáo Trần Thị Tuyết Tr, Trần Thị Diễm Ch cho rằng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Ch, Tr đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo đã rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, bị cáo Ch, Tr xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 03/11/2017, Trần Thị Diễm Ch có hành vi giới thiệu cho Trần Thị Tuyết Tr bán dâm cho Cù Văn H, Nguyễn Quốc B tại quán cà phê “Trường Giang” thuộc khu phố 6, thị trấn P, huyện PG. Sau đó, Tr giới thiệu cho Phạm Thị Th bán dâm cho Cù Văn H với giá một lần bán dâm là 350.000 đồng. Trong khi Tr, Th, B, H đang thực hiện hành vi mua bán dâm (quan hệ tình dục) tại nhà nghỉ “Minh Thư 2” thuộc ấp Nước Vàng, xã An Bình, huyện Phú Giáo do Lê Minh H làm chủ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của các bị cáo Trần Thị Diễm Ch, Trần Thị Tuyết Tr đã phạm tội “Môi giới mại dâm” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì phạm tội “Môi giới mại dâm” tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 05 năm. Nhưng theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì đây được coi là “Quy định có lợi cho người phạm tội” nên sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Như vậy, Cáo trạng số 11/CT-VKSPG ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Trần Thị Diễm Ch, Trần Thị Tuyết Tr về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Tr là người chủ mưu, cầm đầu, bị cáo Ch là người giúp sức nên các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Do đó, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự để phân hoạch hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng không tốt đến đời sống lành mạnh của giới thanh thiếu niên hiện nay, ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của người phụ nữ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến chính sách phòng chống tệ nạn xã hội của Nhà nước, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh, sức khỏe con người và là nguy hiểm nhân loại truyền nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Tr là phù hợp với hành vi, tính chất, tình tiết của vụ án và có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Ch là còn cao nên Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo Ch.

[8] Về vật chứng của vụ án: Số tiền 620.000 đồng là tiền bị cáo Trần Thị Tuyết Tr, Phạm Thị Th bán dâm mà còn nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền 80.000 đồng là tiền Trần Thị Tuyết Tr, Phạm Thị Th thuê phòng mua bán dâm do ông Phạm Minh S giao nộp cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. 02 bao cao su nhãn hiệu Vip đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh đen số thuê bao 01642.721.712 của Trần Thị Diễm Ch; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu xanh đen số thuê bao 01643.937.193 của Trần Thị Tuyết Tr là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuy nhiên bố cáo bị cáo Trần Thị Diễm Ch, Trần Thị Tuyết Tr phạm tội “Môi giới mại dâm”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 328; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trần Thị Diễm Ch** 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2017 đến ngày 02/01/2018.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị Tuyết Tr** 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/3/2019, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2017 đến ngày 02/01/2018.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 42 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuy nhiên:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 620.000 đồng là tiền bị cáo Trần Thị Tuyết Tr, Phạm Thị Th bán dâm mà có; số tiền 80.000 đồng là tiền Trần Thị Tuyết Tr, Phạm Thị Th thuê phòng mua bán dâm do ông Phạm Minh S giao nộp; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh đen số thuê bao 01642.721.712 của Trần Thị Diễm Ch; 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu xanh đen số thuê bao 01643.937.193 của Trần Thị Tuyết Tr là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su nhãn hiệu Vip đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo ngày 07/02/2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

4. Về án phí Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Các bị cáo Trần Thị Diễm Ch, Trần Thị Tuyết Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (7)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Quế